

**Q ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 157/2020/TLST-HNGĐ ngày 26/5/2020, về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Lê Thị Thu V, sinh năm 1988;

Địa chỉ: Tổ 3, khu phố 2, phường H, thị xã B, tỉnh B.

- *Bị đơn*: Anh Đoàn Văn Q, sinh năm 1987;

Địa chỉ: Số 06, tổ 5A, khu phố 6, thị trấn V, huyện V, tỉnh Đ.

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84, 110, 116 và 117 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

Q ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị Thu V và anh Đoàn Văn Q.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Thu V và anh Đoàn Văn Q thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Lê Thị Thu V và anh Đoàn Văn Q có 03 con chung tên là Đoàn Lê V Q1, sinh ngày 11/6/2009, Đoàn Lê Kim Y, sinh ngày 27/7/2012 và Đoàn Lê Kim H, sinh ngày 24/11/2016. Chị V và anh Q thống nhất giao cả 03 cháu Đoàn Lê V Q1, Đoàn Lê Kim Y và Đoàn Lê Kim H cho anh Q trực tiếp nuôi dưỡng; tạm thời chị V không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị V có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở. Khi điều kiện thay đổi và vì quyền lợi của con, đương sự được quyền yêu cầu Tòa án giải Q thay đổi người trực tiếp nuôi con, cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật.

Về tài sản chung, nợ chung: Không xem xét, giải Q.

Về án phí: Chị Lê Thị Thu V tự nguyện chịu 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Được trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) tạm ứng án phí chị V đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003974 ngày 22/5/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai. Hoàn trả cho chị V 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí còn lại.

3. Q định này có hi ệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự (02);
- VKSND huyện Vĩnh Cửu (02);
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Cửu (01);
- UBND thị trấn V, huyện V,
tỉnh Đồng Nai (Giấy chứng nhận kết hôn số
139, quyền số 02/2008, ngày 02/01/2009) (01);
- Lưu hồ sơ vụ án, văn phòng (03).

THẨM PHÁN

Nguyễn Đức Đại